

MỤC LỤC

| | |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| DANH MỤC BẢNG | vii |
| DANH MỤC HÌNH ẢNH | viii |
| DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT | ix |
| LỜI MỞ ĐẦU | x |
| LỜI CAM ĐOAN | xiii |
| | |
| CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ ẢNH HƯỞNG CỦA TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG ĐẾN TÍNH ỔN ĐỊNH TÀI CHÍNH CỦA CÁC NHTM TẠI VIỆT NAM | 1 |
| 1.1 Các khái niệm liên quan | 1 |
| 1.1.1 Khái niệm về tính ổn định tài chính của ngân hàng | 1 |
| 1.1.2 Khái niệm về tăng trưởng tín dụng..... | 2 |
| 1.1.3 Các yếu tố ảnh hưởng đến tính ổn định tài chính của các Ngân hàng TMCP tại Việt Nam..... | 3 |
| 1.1.3.1 Tăng trưởng tín dụng..... | 3 |
| 1.1.3.2 Tỷ lệ vốn ngân hàng..... | 4 |
| 1.1.3.3 Tỷ lệ nợ xấu..... | 5 |
| 1.1.3.4 Tỷ lệ cho vay khách hàng trên tiền gửi | 6 |
| 1.1.3.5 Tăng trưởng GDP..... | 7 |
| 1.1.3.6 Lãi suất cho vay | 8 |
| 1.2 Lý thuyết nền tảng | 8 |
| 1.2.1 Các nhân tố tác động đến mức độ ổn định tài chính của các NHTM | 8 |
| 1.2.2 Lý thuyết tài chính – tăng trưởng | 9 |
| 1.2.3 Tầm quan trọng của ổn định tài chính..... | 9 |

| | | |
|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------|
| 1.3 | Lược khảo các nghiên cứu định lượng liên quan..... | 10 |
| 1.3.1 | Các nghiên cứu nước ngoài | 10 |
| 1.3.2 | Các nghiên cứu trong nước | 12 |
| 1.4 | Thảo luận các khoản trống nghiên cứu | 13 |
| CHƯƠNG 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU | | 14 |
| 2.1 | Khung tiếp cận nghiên cứu | 14 |
| 2.2 | Các giả thuyết nghiên cứu..... | 14 |
| 2.2.1 | Tăng trưởng tín dụng (LOAN) | 14 |
| 2.2.2 | Tỷ lệ vốn ngân hàng (EA) | 15 |
| 2.2.3 | Tỷ lệ nợ xấu (NPL)..... | 15 |
| 2.2.4 | Tỷ lệ cho vay khách hàng tiền gửi (LTD) | 16 |
| 2.2.5 | Tăng trưởng GDP (GDPGR) | 16 |
| 2.2.6 | Lãi suất cho vay (RATE) | 17 |
| 2.3 | Chọn mẫu nghiên cứu..... | 17 |
| 2.3.1 | Lựa chọn ngân hàng | 17 |
| 2.3.2 | Lựa chọn giai đoạn nghiên cứu | 17 |
| 2.3.3 | Lựa chọn cỡ mẫu | 18 |
| 2.4 | Phương pháp đo lường biến nghiên cứu..... | 18 |
| 2.4.1 | Biến phụ thuộc..... | 18 |
| 2.4.2 | Biến giải thích | 19 |
| 2.4.3 | Biến kiểm soát | 20 |
| 2.5 | Phương pháp phân tích số liệu | 21 |
| 2.5.1 | Phương trình hồi quy..... | 21 |

| | |
|-------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| CHƯƠNG 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU | 23 |
| 3.1 Đặc điểm mẫu nghiên cứu..... | 23 |
| 3.2 Kiểm định vi phạm giả thuyết thống kê | 24 |
| 3.3 Kết quả hồi quy..... | 25 |
| 3.4 Thảo luận kết quả nghiên cứu | 27 |
| 3.4.1 Tăng trưởng tín dụng..... | 27 |
| 3.4.2 Tỷ lệ nợ xấu..... | 27 |
| 3.4.3 Tỷ lệ cho vay khách hàng trên tiền gửi | 28 |
| 3.4.4 Lãi suất cho vay..... | 28 |
| | |
| KẾT LUẬN | 29 |
| 1. Các điểm chính của nghiên cứu..... | 29 |
| 2. Mối quan hệ tuyến tính | 29 |
| 3. Mối quan hệ phi tuyến..... | 29 |
| 4. Giới hạn của nghiên cứu | 29 |
| 5. Hướng nghiên cứu tiếp theo..... | 30 |
| 6. Hàm ý chính sách..... | 30 |
| 7. Kết luận..... | 31 |
| | |
| PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÁC NGÂN HÀNG TMCP CÓ TRONG MẪU NGHIÊN CỨU..... | 33 |
| | |
| MỤC LỤC THAM KHẢO | 34 |

DANH MỤC BẢNG

| | |
|----------------------------------------------------------------|----|
| Bảng 2.1: Khái niệm và đo lường các biến biến nghiên cứu | 22 |
| Bảng 3.1: Thống kê mô tả | 23 |
| Bảng 3.2 Kiểm định White..... | 24 |
| Bảng 3.3 Kiểm định Breusch-Godfrey | 24 |
| Bảng 3.4 Ma trận tương quan giữa các biến | 25 |
| Bảng 3.5 Kết quả hồi quy..... | 26 |

DANH MỤC HÌNH ẢNH

| | |
|---------------------------------|----|
| Hình 2.1: Khung nghiên cứu..... | 14 |
|---------------------------------|----|

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

| STT | KÝ HIỆU VIẾT TẮT | NỘI DUNG |
|-----|------------------|--------------------------------------------------|
| 1 | FEM | Fix Effects Model – mô hình các tác động cố định |
| 2 | LN(ZSCORE) | Mức độ an toàn tài chính |
| 3 | GDP | Gross Domestic Product |
| 4 | NHNN | Ngân hàng nhà nước |
| 5 | NHTM | Ngân hàng thương mại |
| 6 | TMCP | Thương mại cổ phần |
| 7 | LOAN | Tăng trưởng tín dụng |
| 8 | EA | Tỷ lệ vốn ngân hàng |
| 9 | NPL | Tỷ lệ nợ xấu |
| 10 | LTD | Tỷ lệ cho vay khách hàng trên tiền gửi |
| 11 | GDPG | Tăng trưởng GDP hàng năm |
| 12 | RATE | Lãi suất cho vay |